

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Bảng số 03: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt⁽¹⁾

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn ⁽²⁾
1			tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng	
2			tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng	
3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá (Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
A. YÊU CẦU CHUNG		
<ul style="list-style-type: none"> Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau. Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam. Hàng hóa đáp ứng yêu cầu về xuất xứ hàng hóa tại webform trên Hệ thống. 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
B. YÊU CẦU KỸ THUẬT		

MÁY XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC		
Nhà sản xuất máy chính phải đạt tiêu chuẩn chất lượng tối thiểu ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
1. Cấu hình tối thiểu		
<ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 cái - Hóa chất đồng bộ chạy thử: 01 bộ - Bộ đọc mã vạch: 01 chiếc - Máy in nhiệt tích hợp: 01 chiếc - Bộ lưu điện online 2kVA: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
2. Thông số kỹ thuật tối thiểu		
<ul style="list-style-type: none"> - Công suất: ≥ 60 mẫu/ giờ. - Thông số đo: ≥ 25 thông số bao gồm tối thiểu có các chỉ số sau hoặc có tính tương đương: WBC, RBC, HGB, HCT, MCV, MCH, MCHC, RDW-CV, RDW-SD, PLT, PCT, MPV, PDW, NE, NE%, LY, LY%, MO, MO%, EO, EO%, BA, BA%, IG, IG%. - Tối thiểu có ≥ 03 biểu đồ phân tán - Phương pháp đo: Tối thiểu sử dụng các phương pháp: đếm bằng nguồn laser, điện trở kháng. - Loại mẫu: máu toàn phần, mẫu máu đã pha loãng. - Chế độ xét nghiệm: <ul style="list-style-type: none"> + CBC + CBC + DIFF - Thẻ tích mẫu: $\leq 55 \mu\text{l}$ Thông số đo tối thiểu: - Dải hiển thị: <ul style="list-style-type: none"> + WBC: Từ 0 đến $\geq 299 \times 10^3 / \mu\text{L}$; + RBC: Từ 0 đến $\geq 14.9 \times 10^6 / \mu\text{L}$; + HGB: Từ 0 đến $\geq 29.9 \text{g/dL}$; + HCT: Từ 0 đến $\geq 99.9\%$; + PLT: Từ 0 đến $\geq 1490 \times 10^3 / \mu\text{L}$; 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

2										
...										
n										

2. Các thư mục phải bày cụ thể, riêng cho mỗi hàng hóa hoặc các hàng hóa cùng hãng sản xuất (hoặc đơn vị phân phối, nhập khẩu), mỗi thư mục phải bao gồm đầy đủ các nội dung sau:

- + STT hàng hóa theo E-HSMT (có thể đặt tên thư mục hoặc tên file)
- + Số đăng ký lưu hành/GPNK của hàng hóa
- + Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật chứng nhận về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa chào thầu.
- + Các tài liệu khác (nếu có)

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp áp dụng để đánh giá về tài chính: phương pháp giá thấp nhất. Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);
- Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;
- Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.